

Số: 02 /BCSKCM-TrV.

Trường Xuân, ngày 19 tháng 01 năm 2026

BÁO CÁO
SƠ KẾT HOẠT ĐỘNG CHUYÊN MÔN HỌC KÌ I
NĂM HỌC 2025– 2026

Căn cứ công văn số 2646/HD-SGDĐT, ngày 22 tháng 12 năm 2025 V/v hướng dẫn đánh giá định kỳ cuối HKI năm học 2025-2026 đối với học sinh tiểu học;

Căn cứ vào kế hoạch hoạch giáo dục năm học 2025 – 2026 của trường Tiểu học Trung Vương;

Căn cứ kết quả đạt được cụ thể trên các nhiệm vụ, chỉ tiêu, các hoạt động của nhà trường trong học kỳ I;.

Bộ phận chuyên môn báo cáo sơ kết học kỳ I về hoạt động dạy học năm học 2025-2026 cụ thể như sau:

I. Đặc điểm tình hình chung.

1. Tình hình đội ngũ.

- Tổng số CB quản lý, giáo viên, nhân viên: 41, trong đó Quản lý 02, giáo viên 36 (giáo viên tổng hợp 28, giáo viên chuyên ngành 8, TPTĐ; 01 người), nhân viên 3 người. (Thiếu giáo viên dạy môn Mĩ thuật).

Trình độ chuyên môn; CB Quản lý 02 đại học; Giáo viên: Thạc sĩ 01 người, đại học 31 người, cao đẳng 01 người, trung cấp 03 người; nhân viên 02 đại học. CB quản lý, giáo viên đạt chuẩn đào tạo 36/36 GV; chiếm 100%, chưa đạt chuẩn 0%.

- Bố trí đủ giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn và nhân viên hỗ trợ hoạt động 2 buổi/ngày.

- Tổ chức tập huấn, sinh hoạt chuyên môn nhằm nâng cao năng lực dạy học.

Trình độ chuyên môn của đội ngũ Sư phạm đạt trên chuẩn đạt 10%; đạt chuẩn 100%. Đội ngũ nhiệt tình, tâm huyết với nghề nghiệp, có tinh thần cầu tiến.

2. Thuận lợi.

Hệ thống phòng học, phòng làm việc đầy đủ, cơ bản đáp ứng cho yêu cầu dạy học, làm việc thuận lợi. Thiết bị hỗ trợ dạy học 23/23 phòng học có ti vi, đồ dùng dạy học tương đối đầy đủ đáp ứng yêu cầu dạy và học cho thầy và trò nhằm nâng cao chất lượng. Số lượng học sinh, số lớp học ít thuận lợi cho công tác quản lý. Đội ngũ giáo viên nhiệt tình, đa số có trình độ tay nghề cao, có ý thức trách nhiệm trước nhiệm vụ được giao cũng như các nhiệm vụ chung của nhà trường.

3. Khó khăn.

Hệ thống phòng chức năng chuyên ngành tiếng anh, âm nhạc, tin học chưa có đủ thiết bị dạy học như tai nghe, máy tính, đàn, ...

Có một số em học sinh bị thiếu năng trí tuệ, tăng động, số HS thuộc đối tượng ít được sự quan tâm của phụ huynh, nhà xa, số ít chưa thực sự ham học, thường xuyên vắng học ít nhiều ảnh hưởng đến chất lượng lớp học.

Số lượng học sinh toàn trường ít khó tạo được phong trào thi đua học tập đạt hiệu quả, đối tượng học sinh nguồn cho các mục tiêu mũi nhọn không có nhiều để chọn lựa.

Phòng Thư viện nghèo nàn chưa đáp ứng tốt cho việc đọc sách của HS số lượng sách, tài liệu không đầy đủ (sách, truyện ít và cũ) nên hiệu quả hoạt động của thư viện, triển khai giờ đọc sách chưa được chú trọng và hiệu quả chưa cao.

II. Kết quả đạt được trong học kì I

1. Quy mô trường, lớp.

Tổng số học sinh huy động, chuyển đến đầu năm 884 em/23 lớp bình quân 38,4 học sinh/lớp.

Trong đó số học sinh lớp 1 là 168 em đạt 100% số trẻ trong đội tuổi 6 tuổi trên địa bàn.

2. Thực hiện nội dung các cuộc vận động và phong trào thi đua

Năm học 2025 – 2026 là năm đầu tiên thực hiện chính quyền 2 cấp, sự thay đổi phân công phân quyền, nhiệm vụ liên quan đến công tác giáo dục cũng đã được chính quyền địa phương quan tâm chỉ đạo, tuy nhiên vẫn có ít nhiều chưa đi vào ổn định sớm kịp thời và thường xuyên chuyên sâu về chuyên môn.

Nhà trường tiếp tục đẩy mạnh cuộc vận động “học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” theo chuyên đề năm 2025 mà cán bộ, đảng viên của nhà trường đã đăng ký hằng năm với Đảng ủy phường. Mỗi cán bộ, giáo viên, nhân viên tùy theo nhiệm vụ, vị trí việc làm của mình đã được phân công đã thể hiện có hiệu quả tác phong, phong cách và lễ lối làm việc mang hiệu quả cao trong việc nâng cao chất lượng giáo dục cho học sinh.

Đội ngũ cán bộ, giáo viên của nhà trường tiếp tục thực hiện nghiêm túc các cuộc vận động lớn của ngành đặc biệt cuộc vận động “Mỗi thầy giáo, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”, “Tự làm đồ dùng dạy học”, xây dựng trường học “Xanh-Sạch-Đẹp-An toàn”.

Đội ngũ cán bộ, giáo viên đã thực sự là tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo được biểu hiện qua lối sống, ứng xử giao tiếp với học sinh và đồng nghiệp; tinh thần tự học, tự bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ, về lý luận chính trị cho bản thân; giáo viên đa số có tinh thần sáng tạo trong công tác quản lý lớp học, trong soạn giảng, trong ứng dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy,...

Phong trào xây dựng trường học “Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn”. Nội dung các kế hoạch đã triển khai ngay từ đầu năm học cho đội ngũ cán bộ, giáo viên và học sinh nhằm đáp ứng các tiêu chuẩn dần hướng tới phấn đấu phát triển trường đạt chuẩn Quốc gia.

3. Thực hiện chương trình giáo dục

3.1. Việc tổ chức dạy học 2 buổi/ngày

Nhà trường đã tổ chức dạy học hai buổi/ngày có 23/23 lớp học đạt 100%. Tất cả các lớp đều học có số tiết là 35 tiết/tuần theo quy định.

Việc tổ chức dạy học hai buổi không có gì trở ngại. Phụ huynh học sinh đa số tích cực đưa đón con em tham gia đầy đủ.

3.2. Tổ chức dạy học theo chương trình GDPT 2018 đối với lớp 1, 2, 3, 4, 5 dạy học phát huy phát triển phẩm chất và năng lực học sinh ở các khối lớp.

Thực hiện nghiêm túc việc xây dựng kế hoạch giáo dục các môn học theo chương trình.

Chỉ đạo các tổ khối chuyên môn xây dựng kế hoạch sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học đối với các môn học và hoạt động giáo dục của CTGDPT 2018.

Tiếp tục đổi mới thiết kế bài học theo hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh. Tiếp tục xây dựng lớp học có tổ tự quản trong lớp học. học sinh đã chủ động trong việc tìm hiểu nội dung bài, mạnh dạn hơn trong giao tiếp.

3.3. Tổ chức dạy học môn ngoại ngữ

Nhà trường thực hiện dạy học môn tiếng Anh lớp 3, 4, 5 với số tiết 4 tiết/tuần/1 lớp. Đảm bảo các em được tham gia học tiếng Anh theo chương trình của Bộ Giáo dục đạt tỉ lệ 100%.

3.4. Tổ chức dạy học môn Tin học

Tổ chức dạy học môn tin học đối với lớp 3, 4, 5 theo CTGDPT 2018.

GV Tin học đã tham gia lớp bồi dưỡng chuyên môn giảng dạy môn tin học và công nghệ nhằm đáp ứng yêu cầu cần đạt theo văn bản hướng dẫn về dạy học Tin học và công nghệ đảm bảo cho HS được học đầy đủ các môn học bắt buộc theo CTGDPT 2018.

3.5. Giáo dục học sinh khó khăn

Hiện nay nhà trường có 4 em bị khiếm khuyết về ngôn ngữ, tăng động và 1 em bệnh tim bẩm sinh có xác nhận của cơ quan y tế là trẻ khuyết tật, được bảo trợ xã hội hỗ trợ chi phí cho hs hàng tháng theo quy định được đánh giá theo dõi theo hồ sơ trẻ khuyết tật. Trong số 4 HS khuyết tật có 2 HS được đưa vào diện đánh giá theo hồ sơ GD trẻ khuyết tật.

Một số em học sinh bị chậm trí tuệ sự tập trung hạn chế, quá trình học tập sự tiếp thu kiến thức chương trình lớp học ở mức cơ bản và được giáo viên đưa vào đánh giá như trẻ bình thường.

Ngoài ra còn một phần không nhỏ số em học sinh không được gia đình quan tâm đúng mức, hoàn cảnh các em thiếu sự chăm sóc của bố hoặc mẹ. Vì vậy việc dạy và học ảnh hưởng rất lớn đến chất lượng học sinh toàn trường. Tuy nhiên nhà trường đã cố gắng hết sức để các em biết đọc biết viết, hòa nhập với bạn bè trong lớp.

Trong học kì I chưa thực hiện được CT dạy học môn tiếng Mông cho HSDTTS đối với lớp 1, do thiếu cơ sở vật chất.

4. Đổi mới phương pháp dạy học, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động giáo dục

- Thực hiện chương trình GDPT 2018 đối với lớp 1, 2, 3, 4, 5 thực hiện việc soạn giảng trên cơ sở linh động nghiên cứu các tài liệu hướng dẫn sử dụng sách giáo khoa, sách giáo viên và các video tiết dạy minh họa các môn học để áp dụng các phương pháp dạy học, giáo dục phù hợp với đối tượng học sinh.(truy cập nền tảng tập huấn của NXBGDVN tại địa chỉ <http://taphuan.nxbgd.vn>).

- Tăng cường các hoạt động thực hành, hoạt động trải nghiệm, kỹ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn, phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường, địa phương và khả năng học tập của học sinh. Chú trọng giáo dục đạo đức lối sống, giá trị sống, kỹ năng sống, hiểu biết xã hội cho học sinh, trong đó có phối hợp chặt chẽ với các tổ chức Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh để giáo dục học sinh một cách thiết thực, hiệu quả.

- Điều chỉnh nội dung dạy học một cách hợp lý nhằm đáp ứng yêu cầu, mục tiêu giáo dục tiểu học, phù hợp với đối tượng học sinh, đồng thời từng bước thực hiện đổi mới nội dung, phương pháp dạy học theo hướng phát triển năng lực của học sinh trên nguyên tắc: đảm bảo yêu cầu chuẩn kiến thức, kỹ năng và phù hợp điều kiện thực tế; không cắt xén bài học mà tập trung vào đổi mới phương pháp dạy và học, đổi mới cách thức tổ chức các hoạt động giáo dục sao cho nhẹ nhàng, tự nhiên hiệu quả nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh.

- Tiếp tục giảng dạy theo phương pháp “Bàn tay nặn bột” theo hướng dẫn tại Công văn số 3535/BGDĐT-GDTrH ngày 27/5/2013 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Thực hiện dạy học Mỹ thuật theo phương pháp mới theo công văn số 2070/CV BGDĐT-GDTH ngày 12/5/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Thực hiện dạy học theo bài học STEM, tổ chức 01 tiết dạy sinh hoạt chuyên đề Giáo dục STEM.

- Nhà trường đã thực hiện tốt việc tổ chức các hoạt động giáo dục chào cờ đầu tuần, thể dục giữa giờ, sinh hoạt cuối tuần, lao động vệ sinh trường lớp; tổ chức hoạt động trải nghiệm theo chủ đề trong chương trình giáo dục ngoài giờ lên lớp. Mỗi tháng các tổ khối tổ chức cho học sinh hoạt động ngoài giờ lên lớp 1 lần, HĐNGLL được tổ chức ngoài trời với nội dung tích hợp các môn học và tăng cường kỹ năng sống cho học sinh thông qua các cuộc thi, các trò chơi....

- Chỉ đạo dạy học theo phương pháp “Bàn tay nặn bột” đối với các môn Khoa học, Tự nhiên và xã hội. Việc chỉ đạo dạy và học theo phương pháp bàn tay nặn bột giáo viên từng bước tiếp cận phương pháp này phục vụ cho việc đổi mới phương pháp giảng dạy tại nhà trường. Xây dựng, hoàn thiện các tiết dạy, bài dạy theo từng môn học cụ thể. Rút kinh nghiệm trao đổi áp dụng phương pháp “Bàn tay nặn bột” trong các buổi sinh hoạt chuyên môn.

- Việc UDCNTT trong dạy học: Trong học kỳ I toàn trường đã ứng dụng dạy học CNTT trong các đợt khảo sát, thao giảng, hội giảng 100% số tiết được ứng dụng và phần lớn giáo viên đã ứng dụng thường xuyên khi dạy học trên lớp.

- Triển khai chuyên đề cấp tổ, trường: trong học kỳ I chuyên môn nhà trường đã tổ chức thao giảng, hội giảng, sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học. Đặc biệt chú trọng CTGDPT 2018 đối với lớp 1 và lớp 5.

5. Đánh giá kết quả học tập và rèn luyện của học sinh cuối HKI.

Tổng số: 884 Trong đó nữ: 448, Dân tộc TS: 249, Nữ DTTS: 121, Khuyết tật: 2

*** Về năng lực, phẩm chất:**

1. Năng lực chung (3 năng lực)						
	Tốt		Đạt		Cần cố gắng	
	TS	TL(%)	TS	TL(%)	TS	TL(%)
Tự chủ và tự học	444	50,2%	438	49,5%	2	0,2%
Giao tiếp và hợp tác	456	51.6	427	48.3	1	0.1
Giải quyết vấn đề và sáng tạo	389	44	483	54.6	12	1.4
2. Năng lực đặc thù						
Ngôn ngữ	492	88.3	348	62.5	44	7.9
Tính toán	577	103.6	268	48.1	39	7
Tin học	318	57.1	226	40.6	13	2.3
Công nghệ	402	72.2	153	27.5	2	0.4
Khoa học	520	93.4	354	63.6	10	1.8
Thẩm mĩ	371	66.6	513	92.1		
Thể chất	399	71.6	485	87.1		
3. Phẩm chất chủ yếu						
Yêu nước	503	56.9	381	43.1		
Nhân ái	490	55.4	394	44.6		
Chăm chỉ	472	53.4	412	46.6		
Trung thực	493	55.8	391	44.2		
Trách nhiệm	466	52.7	418	47.3		

*** Về kết quả học tập:**

TT	Môn	Hoàn thành tốt		Hoàn thành		Chưa hoàn thành	
		TS	TL	TS	TL	TS	TL
01	Tiếng Việt	593	67, 08%	271	30,6%	20	2,26%
2	Toán	597	67,53%	247	27,9%	40	4,52%
3	Đạo đức	452	51,13%	432	48,87%		
4	TN&XH	267	50,5%	234	49,5%		
5	Khoa học	228	32,58%	88	9,9%	7	0,9%
6	LS&ĐL	270	30,58%	107	12,1%	6	0,68%
7	Âm nhạc	365	41,3	519	58,7%		
8	Mĩ thuật	386	54%	498	46%		
9	HĐTN	409	46,3%	475	53,7%		
10	GDTC	395	44,7%	489	55,3%		

11	TH-CN(Công nghệ)	408	46, 15%	147	16,63%	2	0,23%
12	TH-CN(Tin học)	316	35,8%	228	25,8%	13	1,47%
13	Ngoại ngữ	325	36,76 %	207	23,4%	25	2,83%

Bản báo cáo chất lượng cuối học kì I cụ thể các khối lớp (*có phụ lục kèm theo*)

6. Đánh giá các hội thi, các hoạt động phong trào.

- Toán Violympic các cấp (cấp trường cấp cụm trường).

Lớp 1: 18 em tham gia cấp trường, đủ điều kiện thi cấp cụm trường 18, kết quả đủ điều kiện thi cấp tỉnh: 18 em.

Lớp 2: 12 em tham gia cấp trường, đủ điều kiện thi cấp cụm trường 12, kết quả đủ điều kiện thi cấp tỉnh: 12 em.

Lớp 3: 23 em tham gia cấp trường, đủ điều kiện thi cấp cụm trường 23, kết quả đủ điều kiện thi cấp tỉnh: 23 em.

Lớp 4: 12 em tham gia cấp trường, đủ điều kiện thi cấp cụm trường 12, kết quả đủ điều kiện thi cấp tỉnh: 12 em.

Lớp 5: 11 em tham gia cấp trường, đủ điều kiện thi cấp cụm trường 11, kết quả đủ điều kiện thi cấp tỉnh: 11 em.

- Thi IOE các cấp (cấp xã)

Lớp 3: 19 em tham gia cấp trường, đủ điều kiện thi cấp cụm trường 19, kết quả đủ điều kiện thi cấp tỉnh: 19 em.

Lớp 4: 20 em tham gia cấp trường, đủ điều kiện thi cấp cụm trường 20, kết quả đủ điều kiện thi cấp tỉnh: 20 em.

Lớp 5: 23 em tham gia cấp trường, đủ điều kiện thi cấp cụm trường 23, kết quả đủ điều kiện thi cấp tỉnh: 23 em.

- Tham gia giao lưu tìm hiểu ATGT cho nụ cười trẻ thơ.

- Tham gia thi múa hát sân trường đạt giải C.

6. Công tác kiểm tra nội bộ.

Trên cơ sở căn cứ Kế hoạch kiểm tra nội bộ của Nhà trường theo kế hoạch. Bộ phận chuyên môn (BKTNB) đã tiến hành kiểm tra theo kế hoạch đã xây dựng.

Kiểm tra hoạt động sư phạm của 2 tổ khối.

7. Công tác bồi dưỡng thường xuyên (Bồi dưỡng CT GDPT 2018).

Thực hiện kế hoạch BD của ngành năm 2025-2026 bồi dưỡng trực tuyến và tập trung do các cấp tổ chức.

8. Tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học và Dự giờ hỗ trợ:

- Giao 5 tổ khối chủ động xây dựng kế hoạch sinh hoạt có tiết dạy nghiên cứu bài học theo yêu cầu của khối: Đã tổ chức được 4 chuyên đề nghiên cứu bài học trong đó, 1 chuyên đề Bài học stem đối với lớp 1.

8. Một số công tác khác

- Công tác tổ phong trào thi đua “Dạy tốt-Học tốt” trong nhà trường.

IV. Những nhiệm vụ trọng tâm trong học kì 2

1. Tiếp tục thực hiện nhiệm dạy học theo kế hoạch giáo dục đã xây dựng và có điều chỉnh, bổ sung đảm bảo theo chương trình GDPT 2018 đối với lớp 1, 2, 3, 4, 5.
2. Thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ về giáo dục dân tộc: thực hiện thí điểm tăng cường kỹ năng nghe, nói cho học sinh dân tộc thiểu số đầu lớp Một trên cơ sở tiếng mẹ đẻ tại một số cơ sở giáo dục theo văn bản chung của Sở lâm Đồng và văn bản giao cụ thể của UBND xã Trường Xuân đối với trường Trung Vương.
3. Duy trì tốt số lượng học sinh.
4. Duy trì nền nếp, kỷ cương dạy và học để nâng cao chất lượng đạt chỉ tiêu đầu năm đề ra.
5. Tăng cường công tác phụ đạo học sinh chưa hoàn thành trong học kì I, bồi dưỡng học sinh năng khiếu để đạt và vượt chỉ tiêu đề ra. Không để tình trạng học sinh vì hoàn cảnh khó khăn mà bị bỏ rơi trong việc học.
6. Thực hiện nghiêm túc kế hoạch chương trình giáo dục các môn học đã xây dựng ngay đầu năm học và có sự điều chỉnh, sinh hoạt chuyên môn, công tác dự giờ thăm lớp, kiểm tra nội bộ theo kế hoạch nhằm nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ.
7. Tham gia đầy đủ các nhiệm vụ, các hoạt động, các hội thi do ngành tổ chức đạt hiệu quả.
8. Triển khai đầy đủ các hoạt động theo kế hoạch đã đề ra nhằm nâng cao giáo dục toàn diện cho học sinh.
9. Liên đội triển khai thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ, hoạt động của nhà trường và cấp trên theo kế hoạch năm học đã đề ra.
10. Hoàn thành công tác BDTX theo kế hoạch
11. Duy trì có hiệu quả hoạt động Thư viện.

Nơi nhận

- Hiệu trưởng (báo cáo)
- Giáo viên (thực hiện);
- Lưu: VT,CM

KT.HIỆU TRƯỞNG
P. HIỆU TRƯỞNG

H - Kim